

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **38/2025/HS-ST**

Ngày: 13/5/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Mai Khanh.

Ông Lê Tấn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Đào Tấn G; Sinh ngày: 15/10/1977; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú: AAE đường số A, phường BTDB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Tấn L (chết) và bà: Phan Thị D; Có vợ: Là bà Châu Thị Diễm Q (không đăng ký kết hôn) và con: Có 01 người con, sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phan Thị D; Sinh năm: 1949; Trú tại: AAE đường số A, phường BTDB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Bà Kim Anh M; Sinh năm: 1957; Thường trú: Buôn PL, phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở: Phòng trọ F, khu nhà trọ CHE đường NTL, Phường N, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh

(vắng mặt)

3. Bà Trần Thị Kim A; Sinh năm: 1980; Thường trú: FBB/F/B đường NK, Phường D, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: BC/D đường PDL, Phường C, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

4. Bà Châu Thị Diễm Q; Sinh năm: 1976; Thường trú: AFC/AB/CH đường THT, Phường N, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: AAE đường số A, phường BTĐB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Tấn G là con ruột của bà Phan Thị D, cả hai cùng sống chung tại nhà số AAE đường số A, phường BTĐB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Do thiếu nợ nhiều người, G nảy sinh ý định thuê người làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do bà D đứng tên (Giấy chứng nhận số: BC640492, thửa đất số 62, tờ bản đồ số 98 (TL-2005) số vào sổ cấp GCN: CH00779, do Ủy ban nhân dân quận BT cấp ngày 13/9/2010) để đánh tráo với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thật mà bà D đang cất giữ, đồng thời làm giả Căn cước công dân của bà D và thuê người đóng giả bà D để công chứng «Hợp đồng cho, tặng quyền sử dụng đất». Sau đó, G sẽ đưa các giấy tờ trên cho các chủ nợ thấy để họ tin tưởng và cho G gia hạn việc trả nợ.

Để thực hiện ý định, khoảng giữa tháng 8/2023, G lên mạng tìm người làm giả «Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: BC640492» (viết tắt là Giấy chứng nhận số: BC640492) và gửi hình ảnh Giấy chứng nhận số: BC640492 thật để đối tượng làm giả theo. Ngày 25/8/2023, sau khi nhận «Giấy chứng nhận số: BC640492» được đặt làm giả qua dịch vụ xe ôm công nghệ, G chuyển 8.000.000 đồng vào tài khoản 060263167883 mở tại Ngân hàng Sacombank (chủ tài khoản Trần Quốc T). Sau đó, G đem giấy chứng nhận giả về đổi với giấy chứng nhận thật của bà D đang cất trong tủ để không bị phát hiện.

Đến cuối tháng 8/2023, G lên mạng tìm kiếm và liên hệ với Công ty tổ chức sự kiện HT (địa chỉ số H, phố HT, quận BD, Thành phố Hà Nội) tìm người đóng giả mẹ ruột của G thì được phía Công ty cung cấp số điện thoại của bà Trần Thị Kim A. G gọi cho bà Kim A nói dối là bạn gái của G có thai ngoài ý muốn và đang có ý định bỏ thai vì G không có tài sản, đồng thời đề nghị bà Kim Anh tìm một người đóng giả làm mẹ của G để xác nhận với bạn gái là G đã được tặng cho căn nhà, bạn gái sẽ tin tưởng giữ lại con. Bà Kim A đồng ý và thỏa thuận chi phí tìm người đóng giả là 1.500.000 đồng. Ngày 27/8/2023, bà Kim A dẫn theo bà Kim Anh M đến gặp G tại quán cà phê GB, đường HHT, Phường F, quận BT. Tại đây, G đưa trước cho bà Trần Thị Kim A 500.000 đồng và kết bạn qua Zalo

với bà Kim Anh M. Khoảng 02 ngày sau, G liên lạc với bà M đề nghị bà M gửi hình chân dung qua Zalo để chứng minh quan hệ mẹ con với bạn gái, bà M đồng ý và gửi ảnh chân dung của bà cho G. Sau khi nhận được ảnh, G lên mạng tìm người làm giả Căn cước công dân và được tài khoản Zalo tên «Mr M1» nhận làm giả Căn cước công dân với giá 1.500.000 đồng. G cung cấp thông tin của bà D và yêu cầu làm giả Căn cước công dân mang tên Phan Thị D, nhưng gắn ảnh của bà M. Đến 19 giờ 30 phút ngày 07/9/2023, sau khi nhận được Căn cước công dân giả qua dịch vụ xe ôm công nghệ, G chuyển 1.500.000 đồng vào tài khoản 0877053592 mở tại Ngân hàng MB Bank (chủ tài khoản Trần Kim H).

Ngày 13/9/2023, G đến Siêu thị AM, quận BT gặp bà M và nói bà M chỉ việc đi theo G, ngồi tại vị trí G chỉ định mà không cần làm gì khác, bà M đồng ý. Sau đó, G điều khiển xe gắn máy biển số 59U1-591.12 chở theo bà M đến Văn phòng công chứng LCT, địa chỉ BFFB đường HG, Phường I, Quận F. Tại đây, G nộp «Giấy chứng nhận số: BC640492» thật và Căn cước công dân mang tên Phan Thị D được làm giả, đồng thời ký vào phiếu yêu cầu công chứng hợp đồng, giao dịch nhưng không điền nội dung, sau đó nộp vào quầy để chờ nhân viên Văn phòng công chứng hướng dẫn. Sau khi nộp đầy đủ hồ sơ, G ra khu vực chờ ngồi cùng bà M. Quá trình kiểm tra giấy tờ G nộp, nhân viên Văn phòng công chứng nghi Căn cước công dân là giả nên đã báo Công an Phường 9, Quận 6. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Quá trình điều tra, bà Trần Thị Kim A đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 số tiền 500.000 đồng.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 quyết định trưng cầu giám định: 01 Căn cước công dân số 051149000014, đứng tên Phan Thị D (ký hiệu A1) và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC640492, do Ủy ban nhân dân quận Bình Tân cấp ngày 13/9/2010 (ký hiệu A2) đều đã được niêm phong, để xác định là thật hay giả ? Phương pháp làm giả ? (Quyết định số: 539/QĐ-ĐTTH).

Tại Kết luận giám định số: 10651/KL-KTHS ngày 05 tháng 10 năm 2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

1. Căn cước công dân số 051149000014, đứng tên Phan Thị D cần giám định (ký hiệu A1) là giả.
2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cần giám định (ký hiệu A2) là giả (bản in, hình dấu tròn được làm giả bằng phương pháp in phun màu; chữ ký đứng tên Trần Minh K, Hồ Ngọc S được ký giả trực tiếp).

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 198/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Đào Tấn G về tội «Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức» (Quyết định số: 202/QĐ-ĐTTH).

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 1912/QĐ-ĐTTH); Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Đào Tấn G về tội «Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức» (Quyết định số: 1913/QĐ-ĐTTH).

Đối với các bà Trần Thị Kim A, Kim Anh M, quá trình điều tra không chứng minh được các bà này có liên quan đến hành vi phạm tội của Đào Tấn G, nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với tài khoản số 060263167883 mở tại Ngân hàng Sacombank (chủ tài khoản Trần Quốc T) và tài khoản số 0877053592 mở tại Ngân hàng MB Bank (chủ tài khoản Trần Kim H). Quá trình điều tra, xác định được ông Trần Quốc T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp TT, xã TH, thị xã CL, tỉnh TG; ông Trần Kim H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn DS, xã ST, huyện CL, tỉnh KH, nhưng cả hai đều đã bỏ địa phương đi đâu không rõ. Còn tài khoản Zalo tên «Mr M» (người làm giả Căn cước công dân), hiện chưa xác định được lai lịch. Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 125/CT-VKS-Q6 ngày 22 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đào Tấn G về tội «Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức» thuộc trường hợp «Làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác» theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đào Tấn G khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ phần quyết định truy tố bị cáo Đào Tấn G về tội «Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức» nhưng truy tố theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; rút phần quyết định truy tố đối với bị cáo về trường hợp phạm tội «Làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác» theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Đào Tấn G từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội «Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức» theo khoản 1 Điều 341; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 319 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, số Imei 1: 353279110626838, số Imei 2: 353280110626836 và số tiền 500.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại số 0766151077 và số 0931991902.

Trả lại bà Kim Anh M 01 chiếc điện thoại di động hiệu Apple màu trắng, số Imei: 356998067856109 (bị hở màn hình, ốp lưng màu vàng gold), bên trong có 02 sim điện thoại số 0906301946 và số 0937081436; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số Imei 1: 35809246096443, số Imei 2: 358059246198447 (pin bị phù).

Trả lại bà Trần Thị Kim A 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng (ốp lưng màu hồng), số Imei: 356709087515645.

Đối với 01 Căn cước công dân giả số 051149000014, đứng tên Phan Thị D (đã được niêm phong - BL223) và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC640492, do Ủy ban nhân dân quận Bình Tân cấp ngày 13/9/2010 (được làm giả - BL59), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Đào Tấn G nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời và chăm sóc mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng, không gây trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Mặt khác, những người này cũng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo Đào Tấn G tại phiên tòa với Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 10651/KL-KTHS ngày 05/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phan Thị D, Trần Thị Kim A, Kim Anh M và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài

liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Tấn G đã phạm tội «Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Đào Tấn G đã lên mạng (trang Facebook, trang Zalo) đặt làm giả 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền số: BC640492, do Ủy ban nhân dân quận Bình Tân cấp ngày 13/9/2010, đứng tên Phan Thị D với giá 8.000.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn cung cấp thông tin cá nhân của bà Phan Thị D và hình ảnh của bà Kim Anh M cho tài khoản Zalo «Mr M» để đặt làm giả 01 Căn cước công dân mang tên Phan Thị D (nhưng gắn ảnh của bà Kim Anh M). Sau đó, bị cáo dùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả đánh tráo với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thật của bà D đang cất trong tủ, rồi đem Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thật cùng với Căn cước công dân giả nêu trên đến Văn phòng công chứng LCT (địa chỉ BFFB đường HG, Phường I, Quận F) để công chứng hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý giấy tờ, tài liệu, con dấu mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức» thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Đào Tấn G là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc làm giả, sử dụng con dấu, tài liệu giả không do cơ quan nhà nước, tổ chức có thẩm quyền cấp là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo Đào Tấn G có hành vi đặt làm giả 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: BC640492, đứng tên Phan Thị D và 01 Căn cước công dân mang tên Phan Thị D (gắn ảnh của bà Kim Anh M) để thực hiện hành vi trái pháp luật, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên» theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Đào Tấn G, Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm trật tự quản lý hành chính. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh tương đối khó khăn, hiện đang nuôi con nhỏ ăn học và phụ chăm sóc mẹ già trên 65 tuổi không còn khả

năng lao động, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình tùy theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Đào Tấn G còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Việc xử lý vật chứng:

[8.1] Phương tiện, tiền mà bị cáo Đào Tấn G dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, số Imei 1: 353279110626838, số Imei 2: 353280110626836 và 500.000 đồng (do bà Trần Thị Kim A giao nộp), Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2] Đối với 02 sim điện thoại số 0766151077 và số 0931991902 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.3] Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Apple màu trắng, số Imei: 356998067856109 (bị vỡ màn hình, ốp lưng màu vàng gold), bên trong có 02 sim điện thoại số 0906301946 và số 0937081436; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số Imei 1: 35809246096443, số Imei 2: 358059246198447 (pin bị phồng) thu giữ của bà Kim Anh M; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng (ốp lưng màu hồng), số Imei: 356709087515645 thu giữ của bà Trần Thị Kim A. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả các tài sản trên lại cho các bà này vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đào Tấn G. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 58/PNK ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 112/QĐ-VKS-Q6 ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Giấy nộp tiền ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 01 năm 2025 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 - BL53, 287, 290)

[8.4] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59U1-591.12 (nhãn hiệu Honda, số loại Click, số khung MLHJF3507DY5022919, số máy JF350E0022919) thu giữ của bị cáo Đào Tấn G, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Châu Thụy Diễm Q (người chung sống như vợ chồng với bị cáo), nên đã xử lý trả lại cho bà Q (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 16/8/2024 - BL245), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.5] Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã xử lý trả 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC640492 do Ủy ban nhân dân quận Bình Tân cấp ngày 13/9/2010, 01 Văn bản khai nhận di sản theo di chúc (số công chứng 10568, quyền số 06/2022, ngày 24/6/2022), 02 Thông báo nộp tiền cùng ngày 21/7/2022 của Chi cục thuế quận Bình Tân cho bà Phan Thị D; trả 01 Căn cước công dân số 079077001556 cho bị cáo Đào Tấn G (theo hai Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu cùng ngày 16/8/2024 - BL246, 247), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.6] Đối với 01 Căn cước công dân giả số 051149000014, đứng tên Phan Thị D (đã được niêm phong - BL223) và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC640492, do Ủy ban nhân dân quận Bình Tân cấp ngày 13/9/2010 (được làm giả - BL59), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với tài khoản số 060263167883 mở tại Ngân hàng Sacombank (chủ tài khoản Trần Quốc T); tài khoản số 0877053592 mở tại Ngân hàng MB Bank (chủ tài khoản Trần Kim H) và tài khoản Zalo tên «Mr M». Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9.1] Đối với các bà Trần Thị Kim A, Kim Anh M, quá trình điều tra và tại phiên tòa, Viện kiểm sát xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đào Tấn G, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Việc tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 rút phần quyết định truy tố đối với bị cáo Đào Tấn G về trường hợp phạm tội «Làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác» theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 319, khoản 1 Điều 325 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bởi, tội «Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức» là hai tội danh độc lập được quy định trong cùng một điều luật. Do đó tình tiết định khung hình phạt «Làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác» được áp dụng cho tội «Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức». Cho nên hành vi cung cấp thông tin cho người khác làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và làm giả Căn cước công dân của bị cáo là cấu thành tội «Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức» thuộc

trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015, như đã phân tích.

[11] Về án phí: Bị cáo Đào Tấn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 319, khoản 1 Điều 325 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Đào Tấn G** 01 (một) năm tù về tội «Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức». Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, số Imei 1: 353279110626838, số Imei 2: 353280110626836 và 500.000 (năm trăm ngàn) đồng.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) sim điện thoại số 0766151077 và số 0931991902.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bà Kim Anh M 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Apple màu trắng, số Imei: 356998067856109 (bị hở màn hình, ốp lưng màu vàng gold), bên trong có 02 (hai) sim điện thoại số 0906301946 và số 0937081436; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số Imei 1: 35809246096443, số Imei 2: 358059246198447 (pin bị phồng).

Trả lại bà Trần Thị Kim A 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng (ốp lưng màu hồng), số Imei: 356709087515645.

(theo Giấy nộp tiền ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 01 năm 2025 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh - bút lục 53, 287)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đào Tấn G phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Đào Tấn G có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Tổ địa bàn 6);
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên